

Bản án số: 93/2026/HSST

Ngày: 10/4/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **LÊ VĂN THUẬN.**

2. Bà **TRẦN THỊ LAN THẢO.**

Thư ký phiên tòa: Bà **TẠ THỊ THẢO VY** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông **NGUYỄN PHẠM THẾ AN** – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2026/TLST - HS ngày 24 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2026/QĐXXST – HS ngày 30 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

TRẦN HỮU L, sinh ngày 12/01/1994, tại tỉnh ĐT; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 8, khu phố TA, phường LH, tỉnh Tây Ninh; nơi ở hiện nay: khu phố LH, phường LH, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 0/12 (không biết chữ); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu P (đã chết) và bà Võ Thị M; bị cáo có vợ là Đinh Thị H1 và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tạm giữ từ ngày 20/12/2025, chuyển tạm giam từ ngày 29/12/2025 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà **Trà Thị H**, sinh năm 1965; nơi cư trú: Khu phố TA, phường LH, tỉnh Tây Ninh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 18/12/2025, bị cáo Trần Hữu L chở con là Trần Hoài HD và Trần Nhật HD đến tiệm tạp hóa TH do bà Trà Thị H, sinh năm 1965, nơi thường trú khu phố TA, phường LH, tỉnh Tây Ninh làm chủ để đồ nửa lít xăng với giá 13.000 đồng, bị cáo L đưa bà H tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Trong lúc chờ bà H đưa lại tiền thừa, bị cáo L nhìn thấy bà H lấy tiền trong túi xách để trên kệ dép nên nảy sinh ý định lấy trộm túi xách của bà H.

Sau khi chở con đi học, bị cáo L quay trở lại tiệm tạp hóa của bà H để đồ thêm nửa lít xăng với giá 13.000 đồng, bị cáo L đưa bà H tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, trong lúc chờ lấy lại tiền thừa thì bị cáo L thấy bà H vẫn để túi xách trên kệ dép trong nhà. Sau đó, bị cáo L điều khiển xe mô tô đi về nhà cất xe rồi đi bộ một mình đến phía sau tiệm tạp hóa của bà H. Khi thấy bà H đang ngồi nói chuyện cùng với những người khác trước tiệm thì bị cáo L đột nhập vào phía bên hông nhà bà H để lấy trộm 01 túi xách màu đen để trên kệ dép, bên trong túi xách có số tiền 4.500.000 đồng. Bị cáo sử dụng số tiền 4.500.000 đồng để tiêu xài cá nhân, còn túi xách cất trong phòng ngủ.

Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/12/2025, bà H phát hiện mất tiền thì xem lại camera và phát hiện bị cáo L là người lấy trộm nên đến trình báo Công an phường LH, tỉnh Tây Ninh.

Ngày 20/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo L.

- Tại bản kết luận giám định số 63/KL-KTHS ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: đoạn video gửi đi giám định không phát hiện dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung.

- Ngày 09/02/2026, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự phường LH, tỉnh Tây Ninh có Công văn số 06/CV-HĐĐGTS về việc từ chối định giá tài sản liên quan vụ án hình sự (túi xách đựng tiền).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với bị cáo L kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho bà H số tiền 4.500.000 đồng. Bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng

Bản cáo trạng số: 29/CT – VKSKV10 ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Hữu L về tội: “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh giữ quyền công tố, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Hữu L về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hữu L mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Hữu L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Vào lúc khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 18/12/2025, tại tiệm tạp hóa TH thuộc khu phố TA, phường LH, tỉnh Tây Ninh bị cáo Trần Hữu L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hành vi lợi dụng sự sơ hở của bà Trà Thị H lén lút chiếm đoạt tài sản của bà H là 01 túi xách màu đen để bên trên kệ dép bên trong có số tiền 4.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu

thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Hữu L phạm tội: “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1]. Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với bản chất tham lam, lười lao động và xem thường pháp luật đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3.2]. Tuy nhiên, cần xem xét, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3.3]. Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh đề nghị là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[4]. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị hại nhận lại số tiền 4.500.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng:*

+ 01 áo sơ mi ngắn tay màu đen, tay áo trái có sọc đỏ;

+ 01 quần Jean xanh;

+ 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng;

+ 01 đôi dép quai ngang màu đen.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Hữu L 06 (sáu) tháng** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/12/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại H đã nhận lại số tiền 4.500.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 áo sơ mi ngắn tay màu đen, tay áo trái có sọc đỏ;

+ 01 quần Jean xanh;

+ 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng;

+ 01 đôi dép quai ngang màu đen.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Hữu L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo đúng quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh.
- VKSND tỉnh Tây Ninh.
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- VKSND khu vực 10 – Tây Ninh,
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.
- Phòng PV06 Công an tỉnh Tây Ninh.
- Phân trại tạm giam Bình Minh thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Tây Ninh.
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Kim Phụng

